

Hạ Hòa, ngày 16 tháng 9 năm 2020

Số: 188/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: - Anh **Đoàn Văn T**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: khu 5, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: - Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: khu 5, xã X, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh **Đoàn Văn T**, sinh năm 1991;

Và Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1992;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ **Về quan hệ hôn nhân:** anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị C đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị C xác nhận có một con chung: Đoàn Ngọc H, sinh ngày 20/3/2015;

Ly hôn: anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị C thống nhất thỏa thuận;

- Chị Nguyễn Thị C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đoàn Ngọc H, sinh ngày 20/3/2015 kể từ khi ly hôn ( tháng 9/2020) cho đến khi cháu Đoàn Ngọc H thành niên. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C cho cháu H mỗi tháng 1.000.000đ. Kể từ tháng 9/2020.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung chị C không được cản trở.

+ **Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp:** anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị C không đề nghị tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Anh Đoàn Văn T tự nguyện xin chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002434 ngày 04/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.  
án phí ly hôn sơ thẩm.

***“Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đọc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.***

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa;
- Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã X;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đặng Xuân Quân**